



## CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU

### THÔNG BÁO VỀ VIỆC TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của  
**CÔNG TY CP THỦY SẢN CÀ MAU**

Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy sản Cà Mau trân trọng thông báo đến toàn thể quý vị cổ đông của Công ty về thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể như sau:

Thời gian : 08<sup>h</sup> 00 thứ Bảy, ngày 01/04/2023.

Địa điểm : Khách sạn Mường Thanh Cà Mau, Khu Trung tâm Hành chính, đường Phan Ngọc Hiển, phường 9, thành phố Cà Mau.

Kính đề nghị quý vị cổ đông vui lòng xác nhận sự tham dự trước ngày 25/03/2023 tại số điện thoại: 0290.3831615 hoặc gặp anh Hồng: 0913 986436 hoặc Fax: 0290.3831861 để BTC chuẩn bị đón tiếp được chu đáo. Để xem chi tiết tài liệu Đại hội xin quý vị vui lòng truy cập vào website: [www.seaprimexco.com](http://www.seaprimexco.com) (mục quan hệ cổ đông)

Rất mong sự hiện diện của quý vị cổ đông để Đại hội đạt kết quả tốt đẹp. Thông báo này thay cho thư mời.

Trân trọng.

Ngày 09 tháng 03 năm 2023  
**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**GHI CHÚ:**

Khi đến dự họp quý vị vui lòng mang Theo Thư mời. Trường hợp cử người thay thế, yêu cầu điền vào giấy ủy quyền ở trang sau và gửi lại cho BTC. Trường hợp không có người, quý vị có thể ủy quyền cho HĐQT tham dự ĐH.



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy sản Cà Mau

Tôi tên:..... là cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau, Mã cổ đông:....., hiện đang sở hữu:..... cổ phần tại Công ty, tôi đã nhận được thông báo của quý Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày **01/04/2023**. Nhưng do điều kiện không tham dự được, nay tôi ủy quyền tham dự Đại hội cho ông, bà:....., CMND số:....., cấp ngày....., nơi cấp: .....

Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự ủy quyền của mình.

Trân trọng.

....., ngày.....tháng 03 năm 2023

**Người ủy quyền**



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**  
**SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: sales@seaprimexco.com - Web: www.seaprimexco.com

**CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Thủy sản Cà Mau**

**Ngày 01 tháng 4 năm 2023**

**(Dự thảo)**

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Thủ tục khai mạc</b>	
1	07 – 08h	Đón tiếp đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông	
2	08h	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	
		Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	
		Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch	
		Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu	
		Giới thiệu Thư ký đại hội	
		Trình bày và biểu quyết thông qua chương trình Đại hội	
		Trình bày và thông qua Nội quy đại hội	
		Trình bày và thông qua Quy chế biểu quyết	
<b>Nội dung Đại hội</b>			
3		<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo của Ban TGD về kết quả hoạt động SXKD năm 2022</li><li>• Trình bày kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023</li></ul>	
		<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022</li></ul>	
		<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022</li></ul>	
		<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022</li><li>• Thông qua phương án chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023</li></ul>	
		<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua Bản phụ lục sửa đổi Điều lệ công ty</li></ul>	
		<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi</li></ul>	
		Trình bày các Tờ trình:	
		<ol style="list-style-type: none"><li>1. Tờ trình thông qua số liệu thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2022.</li><li>2. Tờ trình thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD cơ bản năm 2023.</li><li>3. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.</li><li>4. Tờ trình thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022.</li></ol>	
4			

	<p>5. Tờ trình thông qua báo cáo của HĐQT năm 2022.</p> <p>6. Tờ trình thông qua phương án chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023.</p> <p>7. Tờ trình về thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022.</p> <p>8. Tờ trình trích một phần lợi nhuận sau thuế năm 2022 lập quỹ khen thưởng.</p> <p>9. Tờ trình chọn Công ty kiểm toán độc lập.</p> <p>10. Tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>11. Tờ trình thông qua Bản phụ lục sửa đổi Điều lệ công ty.</p> <p>12. Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi.</p>
5	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình
6	<b>Nghỉ giải lao</b>
7	Công bố kết quả biểu quyết thông qua các tờ trình
	<b>Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027</b>
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng cử, đề cử nhân sự để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát</li> <li>- Tiến hành bầu cử, kiểm phiếu và công bố kết quả bầu BKS</li> </ul>
9	Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ (Thư ký Đại Hội)
10	Tổng kết và bế mạc Đại hội.



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU  
SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: sales@seaprimexco.com - Web: www.seaprimexco.com

---

**NỘI QUY ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Ngày 01/4/2023**

**Điều 1. Quy định chung.**

Nội quy này quy định quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, cách thức thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

**Điều 2. Quyền của cổ đông.**

1. Được phát tài liệu liên quan đến Đại hội.
2. Thảo luận các nội dung báo cáo.
3. Biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

**Điều 3. Nghĩa vụ của cổ đông.**

1. Tuân thủ nội quy Đại hội.
2. Phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức.
3. Chấp hành sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

**Điều 4. Quy định về thảo luận tại Đại hội.**

1. Để phát biểu, Quý cổ đông có thể đăng ký trực tiếp hoặc điền các thông tin vào “Phiếu đăng ký phát biểu” và gửi lại cho Ban tổ chức tập hợp chuyển cho Chủ tọa.
2. Cổ đông phát biểu khi được Chủ tọa mời.
3. Nội dung ý kiến cần đi thẳng vào vấn đề chính, không lặp lại nội dung phát biểu của các cổ đông khác.
4. Căn cứ vào thời gian và nội dung, Chủ tọa sẽ trả lời ngay các ý kiến của cổ đông tại Đại hội hoặc sẽ trả lời bằng văn bản sau Đại hội.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU  
SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: sales@seaprimexco.com - Web: www.seaprimexco.com

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT**

**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Thủy sản Cà Mau**

**Ngày 01 tháng 4 năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội quy định về doanh nghiệp;

**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**

**QUYẾT ĐỊNH:**

Thông qua Quy chế biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy sản Cà Mau như sau:

1. Người đăng ký dự họp sẽ được cấp thẻ biểu quyết (có đóng dấu treo của Công ty) các vấn đề cần biểu quyết có trong chương trình nghị sự cuộc họp.
2. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đã đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thảo luận từng vấn đề trong nội dung chương trình. Sau khi kết thúc phần thảo luận sẽ tiến hành biểu quyết từng vấn đề theo thứ tự nội dung đã được thông qua trong chương trình Đại hội, tùy theo hiệu lệnh và điều khiển của Chủ tọa. Việc biểu quyết sẽ được thực hiện theo cách thức:
  - Chủ tọa đọc Tờ trình về vấn đề cần biểu quyết.
  - Chủ tọa đề nghị cổ đông chọn 1 câu trả lời trong 3 lựa chọn: "Tán thành" ; "Không tán thành" ; "Không có ý kiến" đã được in sẵn trong phiếu biểu quyết tương ứng với vấn đề đó.
  - Cổ đông đánh dấu x vào ô tương ứng trong phiếu biểu quyết. Nếu cổ đông thay đổi phương án lựa chọn thì khoanh tròn phương án cũ (O) và chọn lại phương án mới.

Ngay sau khi đã biểu quyết xong từng vấn đề, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành thu lại phiếu biểu quyết và nhập liệu, thống kê tỉ lệ tán thành / không tán thành / không có ý kiến cho vấn đề vừa biểu quyết.

**Trường hợp Cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội và đã được phát phiếu biểu quyết, nhưng không thực hiện việc bỏ phiếu biểu quyết sẽ được hiểu là «Tán thành».**

**Trường hợp phiếu biểu quyết không có dấu Công ty hoặc bôi xoá hoặc chọn nhiều hơn 1 lựa chọn hoặc bỏ phiếu trắng sẽ được xem là "Phiếu không hợp lệ".**

4. Đối với các vấn đề phát sinh trong cuộc họp (do Đại hội đồng cổ đông đưa ra ngay trong cuộc họp) cần biểu quyết, việc thực hiện biểu quyết sẽ thực hiện như trên (bằng phiếu biểu quyết in phát kèm), hoặc biểu quyết bằng hình thức giơ tay.
5. Ban kiểm phiếu phải ghi nhận thông tin trong khi biểu quyết, thống kê, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết ngay sau khi kết thúc phiên biểu quyết hoặc ngay trong Đại hội hoặc theo yêu cầu của Chủ tọa cuộc họp.
6. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và được uỷ quyền.

Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên **50% tổng số phiếu biểu quyết** của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Riêng các trường hợp: loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ **35% tổng giá trị tài sản trở lên** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty chỉ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65% tổng số phiếu biểu quyết** trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

## **7. THỂ LỆ BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT.**

1. Việc bầu cử Ban Kiểm soát được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín và bầu theo phương pháp dồn phiếu. Mỗi cổ đông hoặc đại diện hợp pháp của cổ đông sẽ được phát phiếu bầu tương ứng với tổng số lượng cổ phần sở hữu. Phiếu bầu phải có đầy đủ các thông tin: họ tên cổ đông/người đại diện hợp pháp của cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu theo đó:

$$\text{Tổng số phiếu biểu quyết} = \text{Tổng số cổ phần sở hữu} \times \text{Số ứng cử viên}$$

2. Khi được phát phiếu bầu, cổ đông hoặc đại diện cổ đông phải tiến hành kiểm tra họ tên, tổng số cổ phần sở hữu. Trong trường hợp có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu, phiếu bầu chỉ hợp lệ khi có đầy đủ thông tin nêu trên.
3. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có thể dồn hết phiếu biểu quyết cho một ứng cử viên hoặc chia ra cho các ứng cử viên với số lượng khác nhau, nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
4. Tổ chức kiểm phiếu:
  - a. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và công bố tại Đại hội. Trong quá trình kiểm phiếu Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.
  - b. Những phiếu bầu sau đây bị coi là không hợp lệ khi:
    - i. Không phải do ban tổ chức phát hành.
    - ii. Không có đầy đủ nội dung nêu tại điểm 1 mục 7 này.
    - iii. Bị tẩy xóa, chỉnh sửa nội dung (trường hợp viết sai phải thông báo ban tổ chức)
    - iv. Có tên người ngoài danh sách đề cử trước đó đã được thông qua.
5. Thông qua quyết định:

Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.
8. Quy định này được xin ý kiến thông qua tại Đại hội và có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội.

## **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**





**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**( Ngày 01/4/2023 )**

**TỜ TRÌNH**

Số 01

**V/v thông qua số liệu kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD cơ bản năm 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua số liệu thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản năm 2022, cụ thể như sau:

**1. Các chỉ tiêu cơ bản:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Thực hiện</b>
1. <u>Tổng sản lượng thành phẩm SX</u>	Tấn	<b>6.845</b>
Trong đó:		
- Sản xuất từ nguyên liệu	Tấn	6.184
- Sản xuất từ bán thành phẩm	Tấn	661
2. <u>Tổng sản lượng tiêu thụ</u>	Tấn	<b>5.092</b>
3. <u>Tổng doanh thu bằng VND</u>	Đồng	<b>689.306.063.127</b>
4. <u>Kim ngạch xuất khẩu</u>	USD	<b>27.912.716</b>
5. <u>Lợi nhuận trước thuế TNDN</u>	Đồng	<b>34.151.509.326</b>
6. <u>Đầu tư xây dựng cơ bản và máy móc thiết bị</u>	Tỉ đồng	<b>12,923</b>

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**  
**SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: [sales@seaprimexco.com](mailto:sales@seaprimexco.com) - Web: [www.seaprimexco.com](http://www.seaprimexco.com)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**( Ngày 01/4/2023 )**

**TỜ TRÌNH**

Số 02

V/v thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD cơ bản năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, trên cơ sở phân tích, đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong năm 2023 và năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cơ bản năm 2023, cụ thể như sau:

**1. Sản xuất hàng thủy sản:**

Đơn vị: Tấn

ĐƠN VỊ	Xí nghiệp MHM	Xí nghiệp Đầm Dơi	Xí nghiệp Sông Đốc	Toàn Công ty
<b>DIỄN GIẢI</b>				
- Tôm đông các loại	1.200	1.200	0	2.400
- Surimi (chả cá)	0	0	3.800	3.800
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.200</b>	<b>1.200</b>	<b>3.800</b>	<b>6.200</b>

**2. Sản lượng tiêu thụ, tổng DT, kim ngạch xuất khẩu và lợi nhuận:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Chính thức
+ Sản lượng tiêu thụ	Tấn	6.438
+ Tổng DT về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	825.000.000.000
+ Kim ngạch xuất khẩu	USD	32.000.000
+ Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	36.000.000.000

### 3. Kế hoạch đầu tư XDCB và máy móc thiết bị:

TT	Công trình/ hạng mục đầu tư	Khái toán (Triệu VNĐ)	Ghi chú
1	Xây dựng kho lạnh 2400 pallet và văn phòng làm việc tại số 8 Cao Thắng, phường 8, Tp.Cà Mau	30.000	Chuyển tiếp
2	Đầu tư nâng cấp hệ thống XLNT XNĐD đạt công suất 500 m3/ ngày đêm	2.000	
3	Đầu tư MMTB phục vụ SX của 02 XNĐL NF và ĐD (bao gồm máy phân cỡ, máy đóng gói bao bì, máy phục vụ SX...)	8.000	
4	Đầu tư XDCB khác	1.000	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>41.000</b>	

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU  
SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: sales@seaprimexco.com - Web: www.seaprimexco.com

---

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
( Ngày 01/4/2023 )**

---

**TỜ TRÌNH**

Số 03

V/v thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Như đã trình bày tại phần Báo cáo Tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam được kèm theo Tờ trình này. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

M.S.D.N: 2000105020 - Q.T.C.P  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN THỦY SẢN  
CÀ MAU  
TP. CÀ MAU - T. CÀ MAU  
Đài Vĩnh Hoàng Chương



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU  
SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: [sales@seaprimexco.com](mailto:sales@seaprimexco.com) - Web: [www.seaprimexco.com](http://www.seaprimexco.com)

---

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
( Ngày 01/4/2023 )**

---

**TỜ TRÌNH**

Số 04

V/v thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Như Ban kiểm soát đã trình bày tại phần báo cáo kết quả đánh giá, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2022 được kèm theo Tờ trình này. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

*Bui Vinh Hoàng Chường*



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU  
SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: [sales@seaprimexco.com](mailto:sales@seaprimexco.com) - Web: [www.seaprimexco.com](http://www.seaprimexco.com)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
( Ngày 01/4/2023 )**

**TỜ TRÌNH**

Số 05

V/v thông qua báo cáo của HĐQT năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Như Hội đồng quản trị đã trình bày tại phần báo cáo năm 2022 của HĐQT được kèm theo Tờ trình này. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**  
**SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: [sales@seaprimexco.com](mailto:sales@seaprimexco.com) - Web: [www.seaprimexco.com](http://www.seaprimexco.com)

---

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**( Ngày 01/4/2023 )**

---

**TỜ TRÌNH**

Số 06

**Về việc thông qua phương án chia cổ tức năm 2022  
và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 22/03/2022, quyết nghị mức chia cổ tức năm 2022 dự kiến là 20%.

Tuy nhiên, trước tình hình siết chặt tín dụng – lãi suất tăng cao, và để đáp ứng nguồn vốn đầu tư kinh doanh trong thời gian tới, ngày 12/11/2022 Hội đồng quản trị họp quyết định trình Đại hội đồng cổ đông tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 là 10% bằng tiền mặt, phương án cụ thể như sau:

**1/- Phương án chia cổ tức năm 2022.**

- Tên Chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau
- Mã Chứng khoán: CAT
- Tổng số lượng cổ phiếu: 9.748.579 CP
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 9.249.173 CP
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 499.406 CP
- Tỷ lệ chi trả: **10%** (tương đương 1.000 đồng/CP)
- Tổng giá trị chi trả cổ tức dự kiến: 9.249.173 CP x 1.000 đồng = **9.249.173.000 đồng**
- Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.
- Hình thức chi trả: Toàn bộ bằng tiền.
- Thời gian thực hiện chi trả: Sau khi có danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

- Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu theo danh sách nêu trên của VSD.
- Phương thức chi trả: thực hiện tương tự như đã chi trả cổ tức năm 2021.
- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc: Quyết định các phương án chi tiết chi trả cổ tức.

## **2/- Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023.**

Qua phân tích, đánh giá, nhận định tình hình và căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức năm 2023: Dự kiến **20%** (Hai mươi phần trăm).

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**







**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**  
**SEAPRIMEXCO VIETNAM**  
08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM  
TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: [sales@seaprimexco.com](mailto:sales@seaprimexco.com) - Web: [www.seaprimexco.com](http://www.seaprimexco.com)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
( Ngày 01/4/2023 )

**TỜ TRÌNH**

Số 07

V/v thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ khoản 2 và 3, Điều 28 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông:

**Tổng mức thù lao của HĐQT trong năm 2022 là: 336.000.000 đồng, tức là 4.000.000đ/người/tháng. Tổng mức thù lao của Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT là: 108.000.000 đồng, mức cụ thể: Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000đ/tháng, Kiểm soát viên và Thư ký HĐQT: 2.000.000đ/người/tháng. Tổng các khoản thù lao là: 444.000.000 đồng.**

Trong đó:

- Tổng mức thù lao của 03 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia quản lý doanh nghiệp và Ban kiểm soát cùng Thư ký HĐQT là 252.000.000 đồng được hạch toán vào chi phí.
- Tổng mức thù lao của 04 thành viên HĐQT không trực tiếp tham gia quản lý doanh nghiệp là 192.000.000 đồng được khấu trừ vào lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua khoản chi thù lao nêu trên.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**  
**SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: [sales@seaprimexco.com](mailto:sales@seaprimexco.com) - Web: [www.seaprimexco.com](http://www.seaprimexco.com)

---

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**( Ngày 01/4/2023 )**

---

**TỜ TRÌNH**

Số 08

**V/v trích một phần lợi nhuận sau thuế lập quỹ khen thưởng**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2022. Sau khi xem xét nguồn quỹ khen thưởng của công ty, để tạo điều kiện cho Ban Tổng Giám đốc điều hành có nguồn chi trong những trường hợp cần thiết và khen thưởng cuối năm, HĐQT thống nhất đề nghị ĐHĐCĐ thống nhất cho trích **4,5%** từ lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2022 cho quỹ khen thưởng công ty và trích **1,5%** từ lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2022 cho quỹ khen thưởng đột xuất của HĐQT.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

M.S.D.N: 2000105020  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN THỦY SẢN  
CÀ MAU  
TP. CÀ MAU - T. CÀ MAU  
*Bùi Vĩnh Hoàng Chương*



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**  
**SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: sales@seaprimexco.com - Web: www.seaprimexco.com

---

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**( Ngày 01/4/2023 )**

---

**TỜ TRÌNH**

Số 09

V/v chọn Công ty kiểm toán độc lập

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Điểm k, Khoản 2, Điều 15, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất: Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2023, với điều kiện đảm bảo được các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Tài chính và có lợi tiết kiệm chi phí nhất cho Công ty.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

Bùi Vĩnh Hoàng Chương



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**  
**SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: sales@seaprimexco.com - Web: www.seaprimexco.com

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

( Ngày 01/4/2023 )

**TỜ TRÌNH**

Số 10

V/v miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Do hoàn cảnh cá nhân, ông **Ngô Minh Chiến** là Kiểm soát viên của Công ty CP Thủy sản Cà Mau nhiệm kỳ 2022 – 2027 đã có đơn xin không tham gia Ban kiểm soát kể từ ngày **01/01/2023**, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với ông Ngô Minh Chiến theo nguyện vọng cá nhân.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**  
**SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM  
TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: sales@seaprimexco.com - Web: www.seaprimexco.com

---

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**( Ngày 01/4/2023 )**

---

**TỜ TRÌNH**

Số 11

V/v thông qua Bản phụ lục sửa đổi Điều lệ công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sửa đổi Điều lệ Công ty như đã trình bày kèm theo Tờ trình này. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua Bản phụ lục sửa đổi Điều lệ công ty ngày 01/04/2023.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính chào!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU  
SEAPRIMEXCO VIETNAM**

08 CAO THANG STREET, CA MAU CITY, VIETNAM

TEL : (84-290) 383 1615 FAX : (84-290) 383 1861

E-mail: [sales@seaprimexco.com](mailto:sales@seaprimexco.com) - Web: [www.seaprimexco.com](http://www.seaprimexco.com)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**( Ngày 01/4/2023 )**

**TỜ TRÌNH**

Số 12

V/v thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty như đã trình bày kèm theo Tờ trình này. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi ngày 01/04/2023.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông thống nhất và biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính chào!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

The stamp is circular with a red border. Inside the border, the text reads: 'M.S.D.N: 2000105020 - Q.T.C.P', 'CÔNG TY', 'CỔ PHẦN THỦY SẢN', 'CÀ MAU', and 'TP. CÀ MAU - T. CÀ MAU'. A handwritten signature in black ink is written over the stamp, and the name 'Bui Vinh Hoang Chường' is written in red ink below the stamp.

## **BÁO CÁO TÓM TẮT**

### **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

\*\*\*\*\*

#### **PHẦN I**

#### **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022**

-----

#### **I. TỔNG QUAN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2022:**

- Yếu tố tác động tiêu cực ảnh hưởng bao trùm đến sự hồi phục của nền kinh tế thế giới sau đại dịch là cuộc chiến tại Ukraina – nguyên nhân dẫn đến các nước Phương Tây ban hành hàng loạt lệnh trừng phạt chống Nga. Sự trừng phạt trả đũa qua lại giữa Nga và Phương Tây dẫn đến cuộc khủng hoảng năng lượng, giá xăng dầu, khí đốt, lương thực tăng phi mã; đứt gãy chuỗi sản xuất và cung ứng – gây ra lạm phát tăng cao nhất trong nhiều thập niên. Để chống lạm phát, hàng loạt ngân hàng TW các nước tăng lãi suất rất cao,... đẩy đến nguy cơ khủng hoảng kinh tế. Trước bối cảnh đó, buộc người tiêu dùng phải siết chặt chi tiêu ảnh hưởng lớn đến sức tiêu thụ sản phẩm giá trị cao như tôm, nhất là vào mùa cao điểm từ tháng 09 đến cuối năm đơn hàng bị sụt giảm mạnh.

- Nguồn cung ứng tôm, cá nguyên liệu không ổn định, sản lượng giảm, cùng với thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, sản lượng tiêu thụ tôm giảm mạnh; Giá cả nhiều mặt hàng nguyên liệu đầu vào tăng làm tăng chi phí và giá thành; ngân hàng siết chặt room tín dụng, lãi suất tăng vào những tháng cuối năm. Tất cả ảnh hưởng đến doanh thu và hiệu quả chung.

- Điều kiện sản xuất của các nhà máy và vùng nuôi từng bước được đầu tư nâng cấp, đạt được nhiều tiêu chuẩn Quốc tế về an toàn vệ sinh thực phẩm và trách nhiệm xã hội – đáp ứng yêu cầu ngày một khắc khe hơn của khách hàng để mở rộng thị trường.

- Nguồn lao động bị thiếu hụt nghiêm trọng trong 8 tháng đầu năm, do sau đại dịch thị trường lao động có sự dịch chuyển – tự cơ cấu lại lao động giữa các ngành nghề; điều kiện làm việc đặc thù của ngành thủy hải sản về độ ẩm, nhiệt độ, mùi... khiến Lao động thiếu gắn bó, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất.

- Các Hiệp định FTA Việt Nam đã ký kết (CPTPP, EVFTA, VKFTA...) từng bước mang lại lợi thế để mở rộng thị trường, tìm kiếm thêm khách hàng, đẩy mạnh tiêu thụ.



- Các cấp quản lý vẫn còn những hạn chế, chưa bao quát, còn dễ xảy ra sai lỗi trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ; nhiều cán bộ quản lý còn thụ động trong xử lý công việc, tiêu chí liên tục cải tiến chưa được thúc đẩy thực hiện có hiệu quả.

Với tình hình đó, kết quả thực hiện cụ thể như sau:

**1. Về sản xuất chế biến:**

TT	DIỄN GIẢI	ĐVT	KH ĐÃ ĐIỀU CHỈNH 2022	THỰC HIỆN 2022	T.HIỆN SO KH	T.HIỆN SO 2021
<b>I</b>	<b>TOÀN CÔNG TY</b>					
1	Mua nguyên liệu	Tấn		10.667		112%
2	Mua nguyên liệu chế biến	Tấn	6.200	6.184	99,7%	109%
<b>II</b>	<b>XNCB MẶT HÀNG MỚI</b>					
1	Sản lượng tôm chế biến	Tấn	1.050	996	94,9%	77,2%
<b>III</b>	<b>XN.CBTS ĐÀM DỜI</b>					
1	Sản lượng tôm chế biến	Tấn	1.250	1.256	100,4%	102%
<b>IV</b>	<b>XN.CBTS SÔNG ĐỐC</b>					
1	Sản lượng surimi chế biến	Tấn	3.900	3.932	100,8%	125%

- Sản lượng chế biến 2022 toàn Công ty tăng so năm 2021 và đạt 99,7% kế hoạch năm. Trong đó, sản lượng tôm giảm, sản lượng surimi tăng mạnh.

**2. Về sản lượng tiêu thụ và doanh thu:**

SỐ TT	DIỄN GIẢI	ĐV TÍNH	KH ĐÃ ĐIỀU CHỈNH 2022	THỰC HIỆN 2022	T.HIỆN SO KH (%)	T.HIỆN SO 2021 (%)
1	Sản lượng tiêu thụ hàng thủy sản	Tấn	6.710	5.092	75,9	82,5
2	Tổng doanh thu bằng	1000đ	713.000.000	689.306.063	96,7	83,9
3	Kim ngạch xuất khẩu	USD	30.000.000	27.912.716	93,04	81,5

**3. Lợi nhuận trước thuế:**

DIỄN GIẢI	KH 2022	THỰC HIỆN 2022	T.HIỆN SO KH (%)	T.HIỆN SO 2021 (%)
Lợi nhuận trước thuế TNDN	34.000.000.000	34.151.509.326	100,4	113,1

ĐVT: đồng

**4. Đầu tư xây dựng cơ bản và máy móc thiết bị:**

**Tổng mức vốn thực hiện đầu tư ước: 12,923 tỷ đồng. Trong đó:**



4.1. Sửa chữa, cải tạo sập lún nền Phân xưởng 196 Xí nghiệp Mặt hàng mới đã hoàn thành, với tổng mức vốn đầu tư: 823 triệu đồng.

4.2. Dự án di dời, mua mới một số máy móc thiết bị, bố trí lại dây chuyền sản xuất, thay mới trần nhà xưởng Xí nghiệp Đầm Dơi đã hoàn thành, với tổng mức vốn đầu tư: 6,7 tỷ đồng.

4.3. Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải Xí nghiệp Sông Đốc công suất 500m<sup>3</sup>/ngày đêm, đã hoàn thành, với tổng mức vốn đầu tư: 2,4 tỷ đồng.

4.4. Mua 8.624 m<sup>2</sup> đất tại xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau để hoàn thiện xây dựng trạm sơ chế tôm, với tổng mức vốn đầu tư khoảng: 3 tỷ đồng.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

- Năm 2022, nhìn tổng quan các chỉ tiêu thực hiện chưa đạt được kế hoạch như mong muốn. Tuy nhiên, chỉ tiêu về lợi nhuận thực hiện đạt mức đáng biểu dương.

- Do nhiều nguyên nhân khác nhau: việc chưa khai thác, sử dụng hết công suất nhà xưởng, máy móc thiết bị của các xí nghiệp – sử dụng chưa hiệu quả nguồn lực đầu tư ; sản xuất và tiêu thụ chưa rãi đều các size theo cơ cấu tôm tự nhiên ; công suất, năng suất sản xuất còn thấp, dẫn đến định mức tiêu thụ điện năng cao... làm cho giá, phí trên từng đơn vị sản phẩm tăng – giá vốn cao => giảm sức cạnh tranh, ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất, doanh số và hiệu quả.

### **Kết luận:**

Môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh trên thị trường thế giới trong năm 2022 là vô cùng khó khăn, nhất là 04 tháng cuối năm. Nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, BTGD và sự nỗ lực của toàn thể CB.CNV Công ty, qua số liệu báo cáo cho thấy: Công ty vẫn cơ bản duy trì được sản xuất và xuất khẩu, chỉ tiêu lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2022 mà ĐHĐCĐ và HĐQT đã đề ra – đây là sự nỗ lực vượt bậc rất đáng trân trọng, là cơ sở để phấn đấu thực hiện đạt được kết quả tốt hơn trong những năm tiếp theo.

## **PHẦN II**

### **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

\*\*\*\*\*

## **I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:**

### **1. Thách thức:**

- Những khó khăn, thách thức trong năm 2022 nêu trên. Tình hình kiểm soát lạm phát ở những khu vực, những quốc gia đầu tàu kinh tế thế giới như: Bắc Mỹ, EU, Nhật... sớm đạt được mục tiêu hay không ? Cuộc chiến tại Ukraina sớm kết thúc, qua đó tháo

ngồi nỏ về các gói trừng phạt giữa Nga – Phương Tây ? Và Trung Quốc có mở cửa triệt để đưa hoạt động sản xuất trở lại bình thường nhằm tránh đứt gãy chuỗi cung ứng ? là ba yếu tố mang tính quyết định đến sự phục hồi của nền kinh tế thế giới trong thời gian tới. Dự báo năm 2023 lãi suất tín dụng vẫn tăng ở mức cao. Nhìn tổng quan nền kinh tế thế giới sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2023.

- Nguồn cung nguyên liệu tôm, cá sẽ bị thiếu hụt nếu giá xăng, dầu, thức ăn, nguyên vật liệu khác tiếp tục tăng cao, do ngư dân ngừng hoạt động khai thác và giảm thả nuôi vì không hiệu quả - giá nguyên liệu tôm, cá không tăng kịp giá xăng, dầu, thức ăn...

- Những tác động bất lợi ngày một khắc nghiệt khó lường của thời tiết do biến đổi khí hậu, dịch bệnh, biến động ngư trường khai thác có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng nguồn cung tôm, cá nguyên liệu;

- Nền kinh tế thế giới đã chịu quá nhiều tổn thương, tuy nhiên tình hình địa chính trị, rủi ro xung đột trên thế giới lại còn quá nhiều mối nguy, chỉ cần xung đột nhỏ xảy ra, có thể tác động mạnh mẽ đến môi trường thương mại quốc tế trong thời gian tới.

## 2. Cơ hội:

- Liên tục trong nhiều năm kinh doanh đạt hiệu quả tốt, tình hình tài chính Công ty từng bước được cân đối vững mạnh, là điều kiện rất thuận lợi để chủ động trong đầu tư, tiếp cận các nguồn vốn vay dễ dàng hơn với mức lãi suất ưu đãi hơn => thu hút nguyên liệu tốt hơn, giúp kinh doanh mang lại hiệu quả cao hơn;

- Từng bước đầu tư nâng cấp, mở rộng và đạt được các tiêu chuẩn Quốc tế về điều kiện sản xuất của nhà máy và vùng nuôi, về trách nhiệm xã hội, đáp ứng yêu cầu ngày một khắc khe hơn của khách hàng để mở rộng thị trường;

## II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022, từ dự báo tình hình và căn cứ vào năng lực sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

### 1. Sản xuất, chế biến hàng thủy sản.

Đơn vị: tấn

ĐƠN VỊ	Xí nghiệp MHM			Xí nghiệp Đàm Dơi			Xí nghiệp Sông Đốc			Toàn Công ty		
	Thực hiện năm 2022	KH năm 2023	Tỉ lệ % 2023 so 2022	Thực hiện năm 2022	KH năm 2023	Tỉ lệ % 2023 so 2022	Thực hiện năm 2022	KH năm 2023	Tỉ lệ % 2023 so 2022	Thực hiện năm 2022	KH năm 2023	Tỉ lệ % 2023 so 2022
MẶT HÀNG												
- Tôm các loại	996	1.200	120	1.256	1.200	96				2.252	2.400	106

- Surimi							3.932	3.800	97	3.932	3.800	97
<b>Tổng cộng</b>										<b>6.184</b>	<b>6.200</b>	<b>100,2</b>

## 2. Sản lượng tiêu thụ, doanh thu, kim ngạch XK, lợi nhuận trước thuế.

DIỄN GIẢI	ĐVT	THỰC HIỆN 2022	KẾ HOẠCH 2023	TỈ LỆ % 2023/2022
- Sản lượng tiêu thụ thủy sản	Tấn	5.092	6.438	126
- Tổng doanh thu bằng	VND	689.306.063.127	825.000.000.000	119
- Kim ngạch xuất khẩu	USD	27.912.716	32.000.000	114
- Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	34.151.509.326	36.000.000.000	105,4

## 3. Kế hoạch đầu tư XDCB và máy móc thiết bị năm 2023.

TT	Công trình/ hạng mục đầu tư	Diễn giải	Khái toán (Triệu VNĐ)	Ghi chú
1	Xây dựng kho lạnh 2400 pallet và văn phòng làm việc tại số 8 Cao Thắng, phường 8, Tp.Cà Mau		30.000	Chuyển tiếp
2	Đầu tư nâng cấp hệ thống XLNT XNDD đạt công suất 500 m <sup>3</sup> / ngày đêm		2.000	
3	Đầu tư MMTB phục vụ SX của 02 XNĐL NF và ĐD	bao gồm máy phân cỡ, máy đóng gói bao bì, máy phục vụ SX...	8.000	
4	Đầu tư XDCB khác		1.000	
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>41.000</b>	

## III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

Tiếp tục triển khai thực hiện toàn diện các giải pháp còn phù hợp với tình hình thực tiễn điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023. Các cấp quản lý và toàn thể người lao động trong Công ty, dù ở bất cứ vị trí công tác nào, hãy thực hiện nhiệm vụ với tinh thần “**3 H**” là “**Heart – Head – Hands**”. Tạm dịch là hãy làm việc bằng cả trái tim, khối óc và đôi tay, cùng nhau đưa **SEAPRIMEXCO** ngày càng phát triển, với các giải pháp:

\* **Trong điều hành, xử lý công việc:** Tư tưởng chấp nhận với thực tại, không chủ động sáng tạo và liên tục cải tiến là đồng nghĩa với việc chấp nhận bị tụt hậu, lạc hậu.  
**Do đó từng cá nhân phải:** Chủ động sáng tạo để liên tục cải tiến – Lắng nghe để thấu

*hiếu và chia sẻ – Cầu thị để không ngừng hoàn thiện – Cân trọng để hạn chế sai lỗi – Tạo sinh khí tích cực để thúc đẩy sáng tạo.*

**\* Về tài chính, thực hiện theo phương châm:** Chính xác – Kịp thời – Tiết kiệm – Hiệu quả ; dự báo năm 2023 tỷ giá USD sẽ có biên độ giao động lớn, vì thế phải chủ động, linh hoạt trong khai thác nguồn ngoại tệ thu từ xuất khẩu.

**\* Lĩnh vực kinh doanh, trong thời điểm khó khăn hiện nay phải tập trung thực hiện nhiệm vụ:** Quyết liệt hơn nữa – Đột phá hơn nữa – Linh hoạt hơn nữa – Đa dạng hơn nữa – Kịp thời hơn nữa và Hiệu quả hơn nữa.

**\* Lĩnh vực quản lý sản xuất, tất cả phải vì:** Năng suất – Chất lượng – Hiệu quả. Kiểm soát thực chất – Điều động khoa học – Chủ động sáng tạo và Liên tục cải tiến.

**\* Lĩnh vực chất lượng sản phẩm phải:** Cân trọng – Thực chất – Ổn định – Khoa học – Đáp ứng yêu cầu khách hàng.

**\* Về cơ sở vật chất, điều kiện sản xuất phải:** Đảm bảo sẵn sàng – Sạch sẽ – An toàn và Hợp lý.

**\* Lĩnh vực Môi trường, tất cả vì:** An toàn – Trách nhiệm với cộng đồng là trách nhiệm với chính doanh nghiệp.

**\* Về Lao động thực hiện:** Xây dựng đoàn kết – Cộng đồng trách nhiệm – Chia sẻ kinh nghiệm – Chế độ đầy đủ – Thúc đẩy sáng tạo.

**\* Đối với Khách hàng và Cơ quan chức năng bên ngoài thực hiện phương châm:** Chủ động tiếp cận – Thân thiện – Hòa lòng.

## **KẾT LUẬN:**

Sự phát triển mạnh mẽ và bền vững của Công ty luôn song hành cùng **Sự đồng thuận** và ngay trong chính từng hành động – việc làm tích cực, cụ thể dù nhỏ nhất nhưng đầy trách nhiệm của từng cá nhân người lao động trong phạm vi toàn Công ty.

Trên tinh thần đó, Hội đồng quản trị, BTGD Công ty trân trọng kêu gọi toàn thể Quý vị cổ đông và người lao động trong Công ty hãy đoàn kết cộng đồng trách nhiệm hiến kế, hành động, cùng nhau thực hiện đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

  
*Bùi Nguyên Khánh*

Số: 50 /BC-HĐQT

*Cà Mau, ngày 09 tháng 03 năm 2023*

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022**

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thủy sản Cà Mau nhiệm kỳ 5, hiện tại có 07 thành viên và giữ chức vụ như sau:

1. Ông Bùi Vĩnh Hoàng Chương - Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Nguyễn Văn Khánh - Phó Chủ tịch HĐQT.
3. Ông Bùi Nguyên Khánh - Ủy viên.
4. Ông Nguyễn Hồng Đức - Ủy viên.
5. Ông Bùi Thế Hùng - Ủy viên.
6. Ông Huỳnh Nhật Vũ - Ủy viên.
7. Ông Lê Thanh Phương - Ủy viên.

Như Báo cáo tổng kết của Ban TGD, môi trường kinh doanh trong năm 2022 thuận lợi và khó khăn luôn đan xen: trong đó yếu tố tác động tiêu cực ảnh hưởng bao trùm đến sự hồi phục của nền kinh tế thế giới sau đại dịch là cuộc chiến tại Ukraina – nguyên nhân dẫn đến cuộc khủng hoảng năng lượng, giá xăng dầu, khí đốt, lương thực tăng phi mã; đứt gãy chuỗi sản xuất và cung ứng – gây ra lạm phát tăng cao nhất trong nhiều thập niên. Để chống lạm phát, hàng loạt ngân hàng TW tăng lãi suất rất cao,... đẩy đến nguy cơ khủng hoảng kinh tế. Trước bối cảnh đó, buộc người tiêu dùng phải siết chặt chi tiêu ảnh hưởng lớn đến sức tiêu thụ sản phẩm giá trị cao như tôm, nhất là vào mùa cao điểm từ tháng 09 đến cuối năm đơn hàng bị sụt giảm nghiêm trọng ; nguồn lao động bị thiếu hụt nghiêm trọng trong 8 tháng đầu năm, do sau đại dịch thị trường lao động có sự dịch chuyển – tự cơ cấu lại lao động giữa các ngành nghề ; công tác quản lý vẫn còn những bất cập, hạn chế,... tất cả ảnh hưởng trực tiếp – sâu sắc đến quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Là cơ quan quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông hoạt động quản trị trong năm qua như sau:

## 1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, HĐQT tập trung chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai toàn diện các giải pháp linh hoạt tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã đề ra một cách quyết liệt, đồng bộ. HĐQT định hướng chiến lược về nguồn vốn, nguyên liệu, phân khúc thị trường,... qua đó thúc đẩy hoạt động SXKD. Tuy nhiên, tình hình kinh tế thế giới hết sức khó khăn, ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD chung của Công ty, nhất là vào 04 tháng cuối năm, do đó ngày 12/11/2022, Hội đồng quản trị họp quyết định điều chỉnh chỉ tiêu cơ cấu sản lượng chế biến Thủy sản và doanh thu năm 2022 và xin báo cáo với ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

Diễn giải	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2022	
		Chỉ tiêu ĐHĐCĐ đề ra đầu năm	Chỉ tiêu đề nghị điều chỉnh
- Tổng sản lượng chế biến Thủy sản	Tấn	<b>6.200</b>	<b>6.200</b>
Trong đó:			
+ Xí nghiệp NF	Tấn	1.400	1.050
+ Xí nghiệp Đầm Dơi	Tấn	1.400	1.250
+ Xí nghiệp Sông Đốc	Tấn	3.400	3.900
- Tổng doanh thu	USD	<b>36.000.000</b>	<b>31.000.000</b>

- Qua số liệu báo cáo tổng kết của Ban Tổng Giám đốc cho thấy: dù năm 2022 hết sức khó khăn, nhưng tình hình chung vẫn được kiểm soát. Đặc biệt, chỉ tiêu về lợi nhuận đạt mức khá tốt. Năm 2022, Đại hội đồng cổ đông đầu năm dự kiến mức chia cổ tức là 20%, nhưng trước tình hình siết chặt tín dụng – lãi suất tăng cao, và để đáp ứng nguồn vốn đầu tư trong thời gian tới, Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông mức chia cổ tức bằng tiền năm 2022 là 10%.

- Tình hình tài chính Công ty từng bước được cân đối vững mạnh – đây là cơ sở, là động lực để Công ty phấn đấu thực hiện hoàn thành tốt hơn kế hoạch những năm tiếp theo.

- Đối với việc giao dịch cổ phiếu Công ty trên sàn Upcom: Qua theo dõi, tình hình giao dịch cổ phiếu của Công ty trong năm 2022 độ thanh khoản thấp, mệnh giá cổ phiếu biến động mạnh theo từng thời điểm, nhất là khi công bố thông tin nhận cổ tức, biên độ giao động trong năm khoảng từ 18.000 đồng đến 28.000 đồng/CP.

## **2. Các kỳ họp của Hội đồng quản trị.**

Trong năm, Hội đồng quản trị tổ chức họp 04 lần.

- Thực hiện công tác nhân sự: Bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT; xem xét, bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc Công ty; chỉ định Thư ký HĐQT;

- Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc ký hợp đồng thế chấp, vay vốn với các Ngân hàng trong nước;

- Thông qua phương án vay vốn và ủy quyền cho thành viên trong Ban Tổng Giám đốc ký hợp đồng thế chấp, vay vốn tại Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Cà Mau;

- Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2022; đánh giá, nhận định hoạt động 06 tháng cuối năm trong điều kiện hết sức khó khăn của kinh tế thế giới;

- Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 10 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2022;

- Xem xét, đề nghị điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch về cơ cấu sản lượng chế biến Thủy sản và tổng doanh thu năm 2022, Do ảnh hưởng bởi tình hình khó khăn chung của kinh tế thế giới;

- Thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cơ bản năm 2023 trình ĐHCĐ thường niên;

- Cho ý kiến về chương trình nghị sự và thông qua các văn bản, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

- Thảo luận nhiều vấn đề quan trọng khác, qua đó thực hiện giám sát, kiểm tra, chỉ đạo và góp phần tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho Ban Tổng Giám đốc trong điều hành mọi hoạt động của Công ty, nhất là tập trung chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022.

## **3. Công tác Tổ chức – nhân sự.**

- Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự, nhằm phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là nhân sự lãnh đạo của các phòng ban chuyên môn và các xí nghiệp trực thuộc Công ty.

- Để thực hiện chính sách chung của Công ty là bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp cao có thời hạn, trong năm 2022, Tổng Giám đốc Công ty đã xem xét, bổ nhiệm mới 01 Phó phòng chuyên môn và 01 Phó Giám đốc Xí nghiệp trực thuộc.



- Do hoàn cảnh cá nhân, ông **Ngô Minh Chiến** là Kiểm soát viên của Công ty CP Thủy sản Cà Mau đã có đơn xin không tham gia Ban kiểm soát kể từ ngày **01/01/2023**.

#### **4. Về chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023.**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 22/03/2022, quyết nghị mức chia cổ tức năm 2022 dự kiến là 20%.

Tuy nhiên, trước tình hình siết chặt tín dụng – lãi suất tăng cao, và để đáp ứng nguồn vốn đầu tư kinh doanh trong thời gian tới, ngày 12/11/2022 Hội đồng quản trị họp quyết định trình Đại hội đồng cổ đông tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 là 10% bằng tiền mặt, phương án cụ thể như sau:

##### **4.1. Phương án chia cổ tức năm 2022.**

- Tên Chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau
- Mã Chứng khoán: CAT
- Tổng số lượng cổ phiếu: 9.748.579 CP
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 9.249.173 CP
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 499.406 CP
- Tỷ lệ chi trả: **10%** (tương đương 1.000 đồng/CP)
- Tổng giá trị chi trả cổ tức dự kiến: 9.249.173 CP x 1.000 đồng = **9.249.173.000 đồng**

- Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

- Hình thức chi trả: Toàn bộ bằng tiền.

- Thời gian thực hiện chi trả: Sau khi có danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

- Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu theo danh sách nêu trên của VSD.

- Phương thức chi trả: thực hiện tương tự như đã chi trả cổ tức năm 2021.

- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc: Quyết định các phương án chi tiết chi trả cổ tức.

##### **4.2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023.**

Qua phân tích, đánh giá, nhận định tình hình và căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức năm 2023: Dự kiến **20%** (Hai mươi phần trăm).



## **5. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.**

Căn cứ khoản 2 và 3, Điều 28 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông:

Tổng số tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT là: 444.000.000 đồng.

Trong đó:

- Tổng mức thù lao của 03 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia quản lý doanh nghiệp và Ban kiểm soát cùng Thư ký HĐQT là 252.000.000 đồng được hạch toán vào chi phí.

- Tổng mức thù lao của 04 thành viên HĐQT không trực tiếp tham gia quản lý doanh nghiệp là 192.000.000 đồng được khấu trừ vào lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022.

\* Mức thù lao cụ thể cho từng thành viên:

- Hội đồng quản trị: 4.000.000đ/người/tháng

- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000đ/tháng

- Kiểm soát viên và Thư ký HĐQT: 2.000.000đ/người/tháng

## **6. Về trích một phần lợi nhuận sau thuế lập quỹ khen thưởng.**

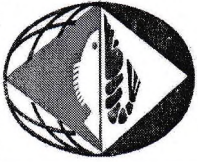
Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2022. Sau khi xem xét nguồn quỹ khen thưởng của công ty, để tạo điều kiện cho Ban Tổng Giám đốc điều hành có nguồn chi trong những trường hợp cần thiết và khen thưởng cuối năm, HĐQT báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét cho trích: **4,5%** từ lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2022 cho quỹ khen thưởng công ty và trích **1,5%** từ lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2022 cho quỹ khen thưởng của HĐQT.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty, xin trình trước đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Bùi Vĩnh Hoàng Chương*



## **BÁO CÁO**

### **Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022**

*(Trình Đại Hội đồng Cổ đông ngày 01/04/2023 thông qua)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau ngày 27 tháng 03 năm 2021;
- Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ngày 27 tháng 03 năm 2021;

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 như sau:

- 1- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022.
- 2- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán trình đại hội.
- 3- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua.
- 4- Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022.
- 5- Kiến nghị, kết luận của BKS trong công tác quản lý điều hành của Công ty năm 2022.

### **PHẦN A**

### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**

#### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

##### **1. Tình hình nhân sự của Ban kiểm soát.**

Ban kiểm soát gồm có 03 thành viên, trong đó có 01 Trưởng ban và 02 thành viên. Do hoàn cảnh cá nhân, ông Ngô Minh Chiến đã có Đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát gửi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Theo đó, HĐQT thường niên năm 2023 sẽ bầu bổ sung 01 thành viên theo đúng quy định.

##### **2. Chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.**

Thực hiện các chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp quy định, Điều lệ của Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Các cuộc họp định kỳ được triển khai đúng quy định, bên cạnh đó Ban kiểm soát thường xuyên liên hệ nhau qua công thông tin trao đổi các vấn đề liên quan đến Công ty để đi đến thống nhất. Ban kiểm soát đã cử thành viên trong ban đi đến các xí nghiệp trực thuộc nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, để phản ánh kịp thời cho Công ty, Các kiến nghị của Ban kiểm soát đều được gửi tới HĐQT và BTGD Công ty để có chỉ đạo và thực hiện khắc phục, các kiến nghị này đều được xử lý kịp thời và nghiêm túc;

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định và xác nhận sự khớp đúng số liệu của Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần thủy sản Cà Mau do Ban Tổng Giám đốc lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam;

Ban kiểm soát đã có tham gia một số cuộc họp của HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp báo của Công ty với vai trò độc lập, đưa ra các ý kiến khách quan góp phần giảm thiểu rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Ban kiểm soát giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

Giải quyết các kiến nghị của cổ đông đối với Công ty: Trong năm 2022 Ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động của Công ty, về việc quản trị điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Với quyền hạn, nhiệm vụ và kế hoạch công tác đã đề ra, năm 2022 từng thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

### 3. Thù lao của Ban kiểm soát

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 phê duyệt thù lao BKS như sau:

- Trưởng BKS không chuyên trách là 03 triệu đồng/tháng;
- Các thành viên BKS không chuyên trách là 02 triệu đồng/người/tháng.

## II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

### 1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và thẩm định báo cáo kết quả SXKD năm 2022 của Công ty kết quả cụ thể như sau:

Trong năm 2022 Công ty đã hoàn thành KH về lợi nhuận trước thuế là 34.151.509.326 đồng, đạt 100,45%; doanh thu đạt 96,68%; sản lượng đạt 99,70%

*Biểu số 1*

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2022	TỶ LỆ TH/ KH
A	<u>SẢN XUẤT</u>				
	Tổng sản lượng sản xuất	Tấn		6.845	
	Trong đó:				
	- Nguyên liệu tự mua SX	Tấn	6.200	6.184	99,70%
B	<u>KINH DOANH</u>				
1	Tổng sản lượng tiêu thụ	Tấn	6.710	5.092	75,90%
2	Doanh thu	Đồng	713.000.000.000	689.306.063.127	96,68%
	Trong đó: Kim ngạch XK	USD	30.000.000	27.912.716	93,40%
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	34.000.000.000	34.151.509.326	100,45%
4	Thu nhập BQ CNV/tháng	Đồng		7.498.050	
5	Khấu hao tài sản	Đồng		6.791.403.085	

### 2/- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 so với năm 2021 như sau:

*Biểu số 2*

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	TĂNG - GIẢM	TỶ LỆ (%)
1	<b>D. thu bán hàng và dịch vụ</b>	<b>821.128.882.854</b>	<b>692.691.083.799</b>	<b>(128.437.799.055)</b>	<b>(15,64)</b>
2	Các khoản giảm trừ		3.385.020.672	3.385.020.672	100
3	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>821.128.882.854</b>	<b>689.306.063.127</b>	<b>(131.822.819.727)</b>	<b>(16,05)</b>
4	Giá vốn hàng bán	730.304.054.227	596.035.867.184	(134.268.187.043)	(18,39)

5	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>90.824.828.627</b>	<b>93.270.195.943</b>	<b>2.445.367.316</b>	<b>2,69</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	5.325.915.529	12.055.446.618	6.729.531.089	<b>126,35</b>
7	Chi phí tài chính	9.816.376.120	11.748.235.553	1.931.859.433	<b>19,68</b>
	Trong đó: chi phí lãi vay	7.863.812.776	8.296.718.165	432.905.389	<b>5,51</b>
8	Chi phí bán hàng	40.478.912.898	43.078.229.865	2.599.316.967	<b>4,42</b>
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.033.015.435	16.440.091.708	407.076.273	<b>2,54</b>
10	<b>Lợi nhuận thuần từ HĐKD</b>	<b>29.822.439.703</b>	<b>34.059.085.435</b>	<b>4.236.645.732</b>	<b>14,20</b>
11	Thu nhập khác	737.086.560	586.512.687	(150.573.873)	<b>(20,43)</b>
12	Chi phí khác	371.885.473	494.088.796	122.203.323	<b>32,86</b>
13	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>365.201.087</b>	<b>92.423.891</b>	<b>(272.777.196)</b>	<b>(74,69)</b>
14	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>30.187.640.790</b>	<b>34.151.509.326</b>	<b>3.963.868.536</b>	<b>13,13</b>
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.749.985.860	2.162.428.505	412.442.645	<b>23,57</b>
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(26.498.217)	49.728.399	76.226.616	<b>287,67</b>
16	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>28.464.155.147</b>	<b>31.939.352.422</b>	<b>3.475.197.275</b>	<b>12,21</b>
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.905	3.492	587	<b>0,20</b>

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 so với năm 2021 (Biểu số 2):

- Doanh thu thuần bán hàng và dịch vụ giảm 131.822.819.727 đồng, tỷ lệ giảm 16,05%. Chủ yếu giảm do sản lượng tiêu thụ tôm bị giảm mạnh hơn so với năm 2021.

- Chi phí bán hàng tăng 2.599.316.967 đồng, tỷ lệ tăng 6,42%. Chủ yếu tăng do chi phí cước tàu, vận chuyển, bốc xếp, chi phí thuê kho bên ngoài.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 407.076.273 đồng, tỷ lệ tăng 2,51%. Chủ yếu tăng là chi phí vật dụng văn phòng và chi phí bằng tiền khác.

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 6.729.531.089 đồng, tỷ lệ tăng 126,35%

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 3.475.197.275 đồng, tỷ lệ tăng 12,21%

**3/- So sánh tỷ lệ chi phí và doanh thu năm 2022 so với năm 2021.**

Biểu số 3

TT	DANH MỤC	NĂM 2021			NĂM 2022			SO SÁNH (%)
1	Tỷ lệ chi phí quản lý	<u>16.033.015.435</u>			<u>16.440.091.708</u>			
		821.128.882.854	=	1,95%	689.306.063.127	=	2,38%	0,43
2	Tỷ lệ chi phí bán hàng	<u>40.478.912.898</u>			<u>43.078.229.865</u>			
		821.128.882.854	=	4,93%	689.306.063.127	=	6,25%	1,32
3	Tỷ lệ chi phí tài chính	<u>9.816.376.120</u>			<u>11.748.235.553</u>			
		821.128.882.854	=	1,20%	689.306.063.127	=	1,70%	0,50
4	Tỷ lệ chi phí giá vốn hàng bán	<u>730.304.054.227</u>			<u>596.035.867.184</u>			
		821.128.882.854	=	88,94%	689.306.063.127	=	86,47%	(2,47)
	<b>TỔNG</b>							<b>(0,22)</b>



Xem qua tỷ lệ giảm chi phí trong năm 2022 so với năm 2021 (Biểu số 3):

- Chi phí quản lý tăng, tỷ lệ tăng 0,43 %
- Chi phí bán hàng tăng, tỷ lệ tăng 1,32 %.
- Chi phí tài chính tăng, tỷ lệ tăng 0,50 %
- Chi phí giá vốn hàng bán giảm, tỷ lệ giảm 2,47 %

Tỷ lệ các chi phí như chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính trên doanh thu năm 2022 đều tăng nhẹ so với năm 2021. Riêng giá vốn hàng bán trên doanh thu năm 2022 giảm mạnh so với năm 2021, giảm từ 88,94% còn 86,47%. Do giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí nên đã góp phần làm tỷ lệ tổng chi phí trên doanh thu năm 2022 giảm 0,22% so với năm 2021.

### III - KẾT QUẢ TÀI CHÍNH ĐẾN 31/12/2022.

Năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2022 kết thúc vào ngày 31/12/2022. Số liệu báo cáo tài chính năm 2022 do Công ty lập, được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam đã phản ánh hợp lý, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

#### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT NĂM 2022

##### a/- Tài sản:

Biểu số 6

DANH MỤC	ĐV	SỐ DƯ ĐẦU NĂM		SỐ DƯ CUỐI NĂM		CHÊNH LỆCH	
		TRỊ GIÁ	%	TRỊ GIÁ	%	TĂNG GIẢM	%
A	B	1	2	3	4	5	6
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>		<b>380.255.936.177</b>	<b>100%</b>	<b>413.106.004.230</b>	<b>100%</b>	<b>32.850.068.053</b>	<b>8,64%</b>
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>Đ</b>	<b>296.083.932.663</b>	<b>77,86%</b>	<b>324.365.837.238</b>	<b>78,52%</b>	<b>28.281.904.575</b>	<b>9,55%</b>
1. Tiền & các khoản tương đương	Đ	48.674.098.110	12,80%	13.324.049.708	3,23%	(35.350.048.402)	(72,63%)
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	Đ	17.275.857.083	4,54%	28.093.929.167	6,80%	10.818.072.084	62,62%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	Đ	86.020.852.840	22,62%	60.886.199.076	14,74%	(25.134.653.764)	(29,22%)
4. Hàng tồn kho	Đ	139.407.508.194	36,66%	218.919.677.345	52,99%	79.512.169.151	57,04%
5. Tài Sản ngắn hạn khác	Đ	4.705.616.436	1,24%	3.141.981.942	0,76%	(1.563.634.494)	(33,23%)
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>Đ</b>	<b>84.172.003.514</b>	<b>22,14%</b>	<b>88.740.166.992</b>	<b>21,48%</b>	<b>4.568.163.478</b>	<b>5,43%</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	Đ	1.384.500.000	0,37%	1.381.500.000	0,34%	(3.000.000)	(0,22%)
2. Tài sản cố định	Đ	65.981.686.348	17,35%	70.807.355.538	17,14%	4.825.669.190	7,31%
3. Tài Sản dở dang dài hạn	Đ	5.477.051.111	1,44%	4.603.411.638	1,11%	(873.639.473)	(15,95%)
4. Đầu tư tài chính dài hạn	Đ	8.500.000.000	2,24%	8.500.000.000	2,06%	.	.
5. Tài sản dài hạn khác	Đ	2.828.766.055	0,74%	3.447.899.816	0,83%	619.133.761	(21,89%)

Đánh giá tình hình tài sản (Biểu số 6). Nhận thấy:

- Tài sản ngắn hạn tăng 9,55%. Trong đó chủ yếu tăng các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 62,62%; hàng tồn kho tăng 57,04%. Tiền và các khoản tương đương giảm 72,62%; các khoản phải thu ngắn hạn giảm 29,22% và tài sản ngắn hạn khác giảm 33,23%.

- Tài sản dài hạn tăng tỷ lệ 5,43%. Trong đó chủ yếu tăng tài sản cố định 7,31%; tài sản dài hạn khác tăng 21,89%; các khoản phải thu dài hạn giảm 0,22% và tài sản dở dang dài hạn giảm 15,95%.

**b/- Nguồn vốn:**

*Biểu số 7*

DANH MỤC	ĐV	SỐ DƯ ĐẦU NĂM		SỐ DƯ CUỐI NĂM		CHÊNH LỆCH	
		TRỊ GIÁ	%	TRỊ GIÁ	%	TĂNG GIẢM	%
A	B	1	2	3	4	5	6
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>		<b>380.255.936.177</b>	<b>100%</b>	<b>413.106.004.230</b>	<b>100%</b>	<b>32.850.068.053</b>	<b>8,64%</b>
<b>I, Nợ phải trả</b>		<b>246.029.127.005</b>	<b>64,70%</b>	<b>267.131.145.944</b>	<b>64,66%</b>	<b>21.102.018.939</b>	<b>8,58%</b>
a) Nợ ngắn hạn	Đ	246.029.127.005	64,70%	267.131.145.944	64,66%	21.102.018.939	8,58%
1. Vay và nợ thuê tài chính	Đ	190.923.784.298	50,21%	214.114.821.549	51,18%	23.191.037.251	12,15%
2. Chi phí phải trả ngắn hạn	Đ	16.610.162.032	4,37%	13.191.709.976	3,19%	(3.418.452.056)	20,58%
3. Nợ phải trả người bán	Đ	30.280.030.077	7,96%	32.701.163.823	7,91%	2.421.133.746	8,00%
4. Quỹ khen thưởng, Phúc Lợi	Đ	1.668.568.051	0,44%	2.063.844.968	0,50%	395.276.917	23,69%
5. Phải trả khác	Đ	4.925.655.535	1,29%	4.463.225.527	1,08%	(462.430.008)	(9,39%)
6. Dự phòng phải trả ngắn hạn	Đ	1.620.927.012	0,43%	596.380.101	0,14%	(1.024.546.911)	(63,21%)
<b>b) Nợ dài hạn</b>	Đ						
<b>II. Vốn chủ sở hữu:</b>	<b>Đ</b>	<b>134.226.809.172</b>	<b>35,3%</b>	<b>145.974.858.286</b>	<b>35,34%</b>	<b>11.748.049.114</b>	<b>8,75%</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	Đ	97.485.790.000	25,64%	97.485.790.000	23,60%	-	0,00%
2. Thặng dư vốn	Đ	4.569.156.929	1,20%	4.569.156.929	1,11%	-	0,00%
3. Cổ phiếu quỹ	Đ	(18.676.666.000)	(4,91%)	(18.676.666.000)	(4,52%)	-	0,00%
4. Lợi nhuận sau thuế chưa Phân phối	Đ	50.848.528.243	13,37%	62.596.577.357	15,15%	11.748.049.114	23,10%
- Lợi nhuận chưa PP lũy kế kỳ trước	Đ	31.530.100.096		30.657.224.935		(872.875.161)	(2,77%)
- Lợi nhuận chưa PP lũy kế kỳ này	Đ	19.318.428.147		31.939.352.422		12.620.924.275	65,33%

Đánh giá tình hình nguồn vốn (Biểu số 7), nhận thấy:

- Nợ phải trả tăng 8,58%. Trong đó chủ yếu tăng khoản vay và nợ thuê tài chính, nợ phải trả người bán và quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Vốn chủ sở hữu tăng 8,75%, do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng trong đó có lợi nhuận chưa phân phối lũy kế kỳ này.

Đánh giá chung:

Tổng tài sản và tổng nguồn vốn cuối kỳ tăng so với đầu kỳ 8,64%, chủ yếu:

- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 62,62%
- Hàng tồn kho tăng 57,04%
- Tài sản cố định tăng 7,31%
- Tài sản dài hạn khác tăng 21,89%
- Vay và nợ thuê tài chính tăng 12,15%
- Nợ phải trả người bán tăng 8,00%
- Quỹ khen thưởng phúc lợi tăng 23,69%
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tăng 23,10%
- Tiền và các khoản tương đương giảm 72,63%
- Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 29,22%
- Tài sản ngắn hạn khác giảm 33,23%
- Chi phí phải trả ngắn hạn giảm 20,58%
- Phải trả khác giảm 9,39%
- Dự phòng phải trả ngắn hạn giảm 63,21%

Những khoản mục có sự biến động lớn là Tiền và các khoản tương đương tiền giảm, Vay ngắn hạn tăng và Hàng tồn kho tăng. Tình hình hiện nay lãi suất có xu hướng tăng nên Công ty cần cân trọng trong việc sử dụng đòn bẩy. Bên cạnh đó, Công ty cần chú trọng công tác quản trị hàng tồn kho đặc biệt trong thời điểm khó khăn về đơn hàng do ảnh hưởng bởi tình hình chung của nền kinh tế thế giới.

#### **c/- Các hệ số cơ bản:**

- Tự chủ tài chính:

Hệ số nợ chiếm 64,66 %, hệ số tự chủ tài chính 35,33 % trong tổng tài sản. Hai hệ số này cho thấy khả năng tài chính của công ty vẫn còn hạn chế, hệ số nợ có giảm nhưng mức giảm chỉ có 0,04% và hệ số tự chủ tài chính có tăng nhưng mức tăng cũng khá khiêm tốn 0.04%. so năm 2021 thì hệ số nợ 64,70 %; hệ số tự chủ 35,29 %.

- Vòng quay số ngày hàng tồn kho bình quân:

Số vòng quay bình quân 3,33 vòng, như vậy bình quân trong 110 ngày là một vòng quay luân chuyển hàng hóa tồn kho. Vòng quay hàng tồn kho của Công ty chậm, tỷ số này cho thấy Công ty bán hàng gặp rất nhiều khó khăn, hàng tồn kho không được giải phóng, điều này có thể ảnh hưởng lớn đến chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm của Công ty và sản xuất của các xí nghiệp trực thuộc. Công ty cần phải chủ động giải phóng bớt hàng tồn kho để quay đồng vốn. Tuy nhiên Công ty cũng cần phải có kế hoạch cụ thể để trừ hàng cho phù hợp thời điểm thì Công ty sẽ chủ động hơn nguồn hàng để ký kết hợp đồng mới thu hút khách hàng.

- Chỉ số khả năng thanh toán nợ:

Chỉ số khả năng thanh toán hiện hành lớn hơn 1 ( $1,21 > 1$ ), khả năng thanh toán nợ của công ty tương đối tốt.

- Số ngày phải thu bình quân:

Số vòng quay bình quân phải thu 9,38 vòng, số ngày phải thu bình quân là 39 ngày. Thời gian tiền về bình quân là khá chậm chưa đạt tới kỳ vọng mà Công ty mong muốn, chỉ số này cho thấy khả năng thu hồi nợ Công ty còn mức khá thấp so với năm 2021 là 32 ngày.



#### **d/- Cơ cấu vốn chủ sở hữu và việc chi trả cổ tức:**

Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau là công ty đại chúng, đến thời điểm 04/03/2023 có 317 cổ đông, danh sách cổ đông đã được lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Tổng cổ phiếu đã phát hành 9.748.579 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/Cp, trong đó:

- Cổ phiếu đang lưu hành là: 9.249.173 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 94,88%
- Cổ phiếu quỹ đến 27/01/2023 là: 499.406 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 5,12%

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 22/03/2022, dự kiến mức chi cổ tức năm 2022 là: 20%, do ảnh hưởng bởi tình hình khó khăn chung của nền kinh tế thế giới, tình hình siết chặt tín dụng - lãi suất tăng cao và để đáp ứng nguồn vốn kinh doanh trong thời gian tới nên Hội đồng quản trị họp quyết định trình Đại hội đồng cổ đông tỷ lệ chi cổ tức bằng tiền mặt năm 2022 là: 10%, tương đương 1.000 đồng/CP.

Qua phân tích, đánh giá, nhận định tình hình và căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty năm 2023. Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông tỷ lệ cổ tức cho năm 2023 dự kiến là 20% (Hai mươi phần trăm).

#### **IV. GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ**

Ban kiểm soát theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp giao ban của BTGD, góp ý kiến trao đổi qua công thông tin cho HĐQT các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong việc chào bán cổ phiếu quỹ, công tác quản trị điều hành của Công ty. Từ đó, BKS kiến nghị tới HĐQT, BTGD những nội dung cần triển khai để khắc phục hạn chế, những nội dung cần lưu ý, tăng cường kiểm soát, BKS điều có kiến nghị cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tăng cường an toàn, ổn định và phát triển. Trong năm 2022 HĐQT và BTGD cơ bản đã hoàn thành các nội dung trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đạt hiệu quả cao, đúng quy định của pháp luật.

#### **V. GIÁM SÁT VIỆC TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VÀ ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ BTGD:**

HĐQT, BTGD thực hiện công tác quản trị, điều hành Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền được quy định tại quy chế nội bộ về quản trị, Điều lệ của Công ty cổ phần thủy sản Cà Mau.

##### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua. Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty.

Trong năm 2022 HĐQT đã có 04 phiên họp, liên quan đến những vấn đề như sau:

- Họp về công tác nhân sự: Bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc Công ty; chỉ định Thư ký HĐQT; thông qua phương án vay vốn và ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc ký hợp đồng thế chấp, vay vốn với các Ngân hàng trong nước;

- Họp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 06 tháng đầu năm 2022 và đề ra giải pháp để thực hiện kế sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2022;

- Họp báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 10 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2022; xem xét điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, do ảnh hưởng bởi tình hình khó khăn chung của nền kinh tế thế giới, do đó ngày 12/11/2022, HĐQT họp quyết định điều chỉnh cơ cấu, chỉ tiêu sản lượng chế biến thủy sản và doanh thu năm 2022 cụ thể như sau:



DIỄN GIẢI	ĐVT	KH ĐẦU NĂM	KH ĐƯỢC Đ/ CHỈNH
- Sản lượng CB thủy sản	Tấn	6.200	6.200
Trong đó:			
+ Xí nghiệp NF	Tấn	1.400	1.050
+ Xí nghiệp Đàm Dơi	Tấn	1.400	1.250
+ Xí nghiệp Sông Đốc	Tấn	3.400	3.900
- Tổng doanh thu	USD	36.000.000	31.000.000

- Cho ý kiến về chương trình nghị sự và thông qua các văn bản, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và thảo luận nhiều vấn đề quan trọng khác, nhằm chỉ đạo kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho Ban Tổng Giám đốc trong điều hành mọi hoạt động của Công ty, nhất là tập trung chỉ đạo thực hiện chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 trong điều kiện ảnh hưởng bởi tình hình khó khăn chung của nền kinh tế thế giới.

HDQT đã hoàn thành việc xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, đồng thời bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ.CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

## **2. Hoạt động quản lý điều hành của Tổng Giám đốc.**

BTGD đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng của ĐHĐCĐ và HDQT. Trong năm 2022 BTGD đã bám sát kế hoạch kinh doanh, tận dụng tối đa nguồn lực và nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường, thực hiện nghiêm túc các quyết định, Nghị quyết của HDQT.

BTGD có phân công, phân nhiệm rõ ràng cho từng thành viên và các phòng ban, đơn vị trực thuộc.

Năm 2022 tiếp tục là năm khó khăn, nhưng tình hình chung của Công ty vẫn được kiểm soát. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty đạt khá tốt, chỉ tiêu sản lượng đạt 99,7%, chỉ tiêu về lợi nhuận đạt 100,45%.

### **Đối với người lao động.**

- Các chế độ, quyền lợi của CBCNV được thực hiện theo đúng luật lao động, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty. Việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời đầy đủ đúng quy định.

- Các chính sách chế độ Lương, thưởng, BHXH, BHYT... điều được quan tâm và chú trọng. Cùng với tổ chức Công đoàn chăm lo tốt đời sống CBCNV, thường xuyên tổ chức cho cán bộ, công nhân đi tham quan học hỏi rút kinh nghiệm ở các đơn vị có điều kiện tốt hơn...

### **Công tác kế toán.**

- Số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành tại thời điểm 31/12/2022.

### **Thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp:**

**+ Những dự án đầu tư, nâng cấp, sửa chữa trong năm 2022 đã hoàn thành:**

\* XN Mặt Hàng Mới: Sửa chữa, cải tạo sụp lún nền Phân xưởng 196, với tổng mức vốn đầu tư là: 823.492.496 đồng.

\* XN Sông Đốc: Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải công suất 500 m<sup>3</sup>/ngày đêm, với tổng mức vốn đầu tư là: 2.400.000.000 đồng.

\* XN Đàm Dơi: Nâng cấp nhà xưởng, bố trí lại dây chuyền sản xuất và đầu tư mua mới cối đá vẩy, hệ thống điều hòa không khí, với tổng mức vốn đầu tư là: 6.699.265.423 đồng.

**Cộng: 9.922.757.919 đồng**

**+ Những dự án đầu tư, nâng cấp, sửa chữa chưa hoàn thành: 4.603.411.638 đồng.**

#### **Thực hiện chế độ kiểm toán:**

Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư Vấn RSM Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2022 đã được Bộ Tài chính công nhận.

#### **VI. BÁO CÁO SỰ PHỐI HỢP GIỮA BKS-HĐQT VÀ BTGD CÔNG TY:**

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm vừa qua diễn ra thuận lợi, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình với sự phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát đã nhận đầy đủ, kịp thời các tài liệu, thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc khi có yêu cầu. BKS có tham gia các cuộc họp giao ban của Công ty.

Quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát trực tiếp tại Công ty, các đơn vị trực thuộc, BKS đã được tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến nội dung kiểm tra giám sát.

#### **VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:**

Năm 2022, HĐQT và BTGD đã phối hợp chặt chẽ trong công việc, thiện hiện tốt vai trò quản lý và điều hành của mình; triển khai quyết liệt những nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các hoạt động của HĐQT và BTGD Công ty đã thể hiện sự nỗ lực và linh hoạt trong chỉ đạo sản xuất kinh doanh, phát huy được năng lực, trí tuệ của công nhân lao động. Với kết quả Chỉ tiêu sản lượng chỉ đạt 99,7%, doanh thu đạt 97,15%; chỉ tiêu lợi nhuận công ty lãi 34.151.609.326 đồng, đạt 100,45% KH năm.

Ban kiểm soát nhận thấy môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 vô cùng khó khăn, nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT-BTGD và sự nỗ lực của toàn thể CB.CNV công ty, nên công ty đã đạt được kết quả như nêu trên là điều đáng trân trọng và là tiền đề để phát triển cho những năm tiếp theo.

Từ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, cùng với nhận định tình hình kinh tế thế giới vẫn còn khó khăn, BKS kiến nghị một số nội dung sau:

+ Các phòng ban, các nhà máy trực thuộc phải tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ thực hiện tốt nhất công việc để duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Tiếp tục nâng cao công tác quản trị, nhất là quản trị rủi ro.

+ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường đa dạng hóa sản phẩm để tăng tính linh hoạt và phát triển bền vững trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Bộ phận Marketing cần duy trì phát huy tốt khách hàng hiện có và tăng cường mở rộng thị trường tìm kiếm thêm khách hàng mới để đáp ứng nhu cầu sản xuất cho các nhà máy.

+ Đẩy mạnh hơn nữa công tác thu mua nguyên liệu của các xí nghiệp trực thuộc, mở rộng địa bàn mua để có được nguồn nguyên liệu tốt, giá cả hợp lý, tránh lệ thuộc vào các đại lý nhiều quá.

+ Công tác quản lý sản xuất phải luôn đảm bảo duy trì thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định, quy chế, kiểm soát định mức, chất lượng trong quá trình sản xuất, việc bố trí phân công lao động hợp lý phù hợp từng thời điểm, tăng năng suất lao động, tăng sản lượng. Khai thác, sử dụng hết công suất nhà xưởng, máy móc thiết bị hiện có để giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm.

+ Có chính sách hợp lý để giữ chân người lao động tại các nhà máy của Công và duy trì tốt lực lượng lao động hiện có của các trạm trực thuộc Công ty để đảm bảo phục vụ tốt cho sản xuất.

+ Cần duy trì tốt nguồn vốn hoạt động kinh doanh.

+ Ban kiểm soát đề xuất ba đơn vị kiểm toán uy tín: Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam; Công ty kiểm toán PWC; Công ty Deloitte Việt Nam trình ĐHĐCD xem xét thông qua và ủy quyền cho HĐQT – TGD lựa chọn 1 trong 3 đơn vị làm đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty

## **PHẦN B**

### **KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty, trên cơ sở tuân thủ đúng quy định và pháp luật của nhà nước, có hiệu quả và đảm bảo lợi ích của cổ đông cũng như quyền lợi của người lao động.

#### **Kế hoạch của Ban kiểm soát năm 2023 như sau:**

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, pháp luật Nhà nước, tình hình thực hiện và tuân thủ Quy chế, Nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Công ty.

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2023, tình hình tài chính, cân đối vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn.

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý, năm 2023, tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty.

- Ban kiểm soát tiến hành xem xét các tài liệu, công việc quản lý điều hành của Công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, hoặc theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hay theo yêu cầu của nhóm cổ đông tại khoản 2, 3, Điều 115 Luật doanh nghiệp năm 2020.

- Góp ý cho công tác quản trị hoạt động sản xuất của các cơ sở trực thuộc công ty.

- Ban kiểm soát họp định kỳ và thường xuyên liên lạc, trao đổi ý kiến qua công thông tin, hoặc họp bất thường khi có yêu cầu cần thiết.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã thẩm định các báo cáo của Công ty năm 2022 và đưa ra kế hoạch hoạt động năm 2023 trình trước Đại hội đồng cổ đông.

Thay mặt Ban kiểm soát xin kính chúc quý Cổ đông và gia đình lời chúc mạnh khỏe, chúc Công ty luôn luôn phát triển. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

#### **Nơi nhận:**

- Trình ĐHĐCD;
- HĐQT Công ty;
- Ban TGD;
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**



**Đặng Chiến Thắng**

*Cà Mau, ngày 01 tháng 04 năm 2023*

## QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau ngày 27 tháng 03 năm 2021;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số: ...../NQ-ĐHĐCĐ ngày 01 tháng 04 năm 2023;*

*Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau.*

*Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau bao gồm các nội dung sau:*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

### **Điều 2. Đại hội đồng cổ đông**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

a) Vai trò của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời



hạn **bốn (04) tháng** kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá **06 tháng** kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường.

Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán.

b) Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ **35% tổng giá trị tài sản** trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ công ty.

b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá **10 ngày** trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

c) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông **tối thiểu 20 ngày** trước ngày đăng ký cuối cùng.

d) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp **chậm nhất 21 ngày** trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ).

đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông.

đ.1) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

đ.2) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty **chậm nhất 07 ngày làm** việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

đ.3) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị nêu tại điểm đ.2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại điểm đ.2 Điều này;

+ Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ **5% cổ phần** phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ công ty;

+ Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

+ Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

đ.4) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại điểm đ.2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại điểm đ.3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

e) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông.

e.1) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

e.2) Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm e.1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

e.3) Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

- Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

- Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ

tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

h) Điều kiện tiến hành.

h.1) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên **50% tổng số phiếu biểu quyết**.

h.2) Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm h.1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn **30 ngày**, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ **33% tổng số phiếu biểu quyết** trở lên.

h.3) Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm h.2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn **20 ngày** kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

i) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

k) Cách thức bỏ phiếu;

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

l) Cách thức kiểm phiếu;

Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề



nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

m) Điều kiện đề nghị quyết được thông qua;

m.1) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty;

m.2) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các điểm m.1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

n) Thông báo kết quả kiểm phiếu;

Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

o) Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp);

Trong thời hạn **90 ngày** kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

p) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;

p.1) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

p.2) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

p.3) Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

q) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản;

Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, bao gồm cả các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

b.1) Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất **10 ngày** trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ công ty.

b.2) Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Mục đích lấy ý kiến;
- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- Vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua quyết định;
- Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

b.3) Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

- Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
- Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

b.4) Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua nghị quyết;

- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

b.5) Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn **15 ngày**, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn **24 giờ**, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

b.6) Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

b.7) Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên **50% tổng số phiếu biểu quyết** của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 3. Hội đồng quản trị**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị).

1.1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

1.2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ **35% tổng giá trị tài sản** trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty;
- s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

1.3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị;

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **từ 07 đến 09 người** và do đại hội đồng cổ đông quyết định.

- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị **không quá 05 năm** và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty **không quá 02 nhiệm kỳ liên tục**. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị;

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị;

c.1) Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên **tối thiểu 10 ngày** trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ chuyên môn;

- Quá trình công tác;

- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

- Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;



- Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

c.2) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ **05% tổng số cổ phần phổ thông** trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

c.3) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị;

d.1) Việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc phân bố đồng đều.

d.2) Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự của bảng chữ cái tiếng Việt, có đóng dấu Công ty.

d.3) Cổ đông có quyền bầu cho chính mình nếu họ có tên trong danh sách ứng cử viên ghi trong phiếu bầu cử.

d.4) Phiếu bầu được phát tại buổi họp Đại hội đồng cổ đông.

d.5) Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một hoặc nhiều trường hợp sau:

- Phiếu không phải của Ban kiểm phiếu phát hành;

- Phiếu bầu cho nhiều người hơn số lượng đã được quy định;

- Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung;

- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi bầu cử;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

d.6) Ứng viên trúng cử Hội đồng Quản trị phải đạt tỷ lệ phiếu bầu trên **50% tổng số cổ phần** của các cổ đông và người đại diện cổ đông dự họp tại Đại hội đồng cổ đông.

d.7) Căn cứ vào số lượng thành viên quy định cho Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số

lượng thành viên Hội đồng Quản trị.

d.8) Nếu bầu vòng thứ nhất mà không đủ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị có tỷ lệ trên 50% thì Đại hội đồng cổ đông tiếp tục bầu vòng thứ hai đối với những ứng viên còn lại cho tới khi đủ thành viên Hội đồng Quản trị hoặc do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

d.9) Trong trường hợp phải lựa chọn một (01) trong hai (02) ứng cử viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tọa quyết định theo một phương thức mà Đại hội đồng cổ đông cho là phù hợp.

d.10) Kết quả bầu cử được công nhận sau khi biên bản bầu cử đã được Chủ tọa phê chuẩn và Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;

Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

g) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị;

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ **05% tổng số cổ phần phổ thông** trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

- Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

h) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

- Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn **10 ngày** kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

### 3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.

a) Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

b) Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

c) Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

d) Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

đ) Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

e) Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

### 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Số lượng cuộc họp tối thiểu theo quý/năm;

Hội đồng quản trị phải họp **ít nhất mỗi quý 01 lần** và có thể họp bất thường.

b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường;

Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

- Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

- Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị.

c) Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm thời gian, địa điểm, chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định);

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là **03 ngày làm việc** trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

d) Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát;

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

đ) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị;

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có **từ 3/4 tổng số thành viên** trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn **07 ngày** kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có **hơn một nửa** số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

e) Cách thức biểu quyết;

Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

- Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại điểm h khoản này;

- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là **01 giờ** trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

g) Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

h) Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị;

Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

i) Lập biên bản họp Hội đồng quản trị;

Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều phải được lập biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có các nội dung chủ yếu sau:

- Tên, trụ sở chính, số và ngày đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;
- Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- Thời gian, địa điểm họp;
- Họ và tên từng thành viên họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ và tên các thành viên không dự họp, lý do;
- Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- Kết quả biểu quyết, trong đó ghi rõ những thành viên đồng ý, những thành viên phản đối và những thành viên bỏ phiếu trắng;
- Các vấn đề đã được thông qua;
- Chữ ký của tất cả các thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp;
- Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị;

Biên bản họp Hội đồng Quản trị phải được thông qua và biểu quyết nhất trí tại cuộc họp Hội đồng Quản trị.

**k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị;**

**Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm i khoản 4 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung**

**biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.”**

l) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Thư ký Công ty có trách nhiệm chuyển Biên bản họp và Nghị quyết Hội đồng Quản trị cho các thành viên Hội đồng Quản trị (bao gồm các thành viên dự họp và các thành viên vắng mặt).

Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ công ty và cho các cơ quan hữu quan (nếu được yêu cầu), hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của công ty theo trình tự và quy định của pháp luật doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

5. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty;

- Có hiểu biết về pháp luật;

- Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

b) Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;

Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất **01 người phụ trách quản trị công ty** để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

c) Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này;

- Có đơn từ chức và được chấp thuận;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;

Khi bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty, Hội đồng quản trị phải thông báo cho các đơn vị bên trong và ngoài Công ty có liên quan biết để tạo thuận lợi trong quan hệ làm việc.

đ) Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty.

- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;



- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Tham dự các cuộc họp;
- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

#### **Điều 4. Ban Kiểm soát**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

- a) Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- b) Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
- c) Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.
- d) Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.
- đ) Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị **trong vòng 48 giờ**, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- e) Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- g) Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

h) Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

i) Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát;

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là **03 người**. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát **không quá 05 năm** và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát;

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát;

- Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại **khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ** công ty.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát;

Thực hiện tương tự như bầu thành viên hội đồng quản trị công ty.

đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;

- Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

+ Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều này;

+ Có đơn từ chức và được chấp thuận;

- + Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
  - + Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
  - + Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - + Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
  - + Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

g) Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát.

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

- Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
- Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
- Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

## **Điều 5. Tổng Giám đốc**

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc;

a) Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

b) Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc.

a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc;

- Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc **không quá 05 năm** và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

b) Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;

Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc và được ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động.

c) Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc;

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

đ) Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc.

- Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
- Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

## **Điều 6. Các hoạt động khác**

1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc, gồm các nội dung chính sau đây:

a) Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc;

- Khi xét thấy cần thiết và vì lợi ích cao nhất của công ty hoặc của cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc có thể phối hợp tổ chức cuộc họp. Người triệu tập cuộc họp phải gửi thông báo chậm nhất là **03 ngày làm việc** trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp.

- Thông báo mời họp có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên.

- Cuộc họp phải được lập biên bản tương tự như lập biên bản cuộc họp của HĐQT và được gửi đến cho từng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc chậm nhất trong **07 ngày** kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

b) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát;

Thư ký Công ty có trách nhiệm sao gửi các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Trưởng Ban kiểm soát để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình.

c) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc;

Thư ký Công ty có trách nhiệm sao gửi các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc để Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ của mình.

d) Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị;

Khi xét thấy cần thiết và vì lợi ích cao nhất của công ty hoặc của cổ đông về những vấn đề xảy ra thuộc thẩm quyền của HĐQT. Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát sẽ đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị để giải quyết hoặc xin ý kiến giải quyết.

đ) Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao;

- Tổng Giám đốc là Người quyết định cao nhất về mọi hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, là Người chịu trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng các phương án hoạt động để trình Hội đồng Quản trị; tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị.

- Tổng Giám đốc được quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến đối với các Quyết định của Hội đồng Quản trị nếu thấy trái pháp luật, trái với quy định của Nhà nước và báo

cáo giải trình ngay với Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát bằng văn bản.

- Hội đồng Quản trị có thể đình chỉ hoặc hủy bỏ việc thi hành các Quyết định của Tổng Giám đốc nếu xét thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, Nghị quyết và các Quyết định của Hội đồng Quản trị.

- Tổng Giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố bất ngờ,...) nhưng phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó. Đồng thời phải báo cáo ngay với Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông trong thời gian gần nhất.

- Tổng Giám đốc phải giải trình về sự thua lỗ và kém hiệu quả từng thời kỳ và kế hoạch khắc phục trình Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp thua lỗ liên tục và không xây dựng được phương án tích cực thì Hội đồng Quản trị sẽ xem xét, ra Nghị quyết bãi nhiệm Tổng Giám đốc.

h) Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.

Các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc có trách nhiệm phối hợp thực hiện hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi người được pháp luật và điều lệ quy định vì lợi ích cao nhất của công ty và cổ đông.

2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác;

a. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, Hội đồng Quản trị tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.

b. Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Ban Kiểm soát.

c. Tổng giám đốc chủ trì công tác đánh giá những Người điều hành khác trong công ty trên cơ sở căn cứ vào quy chế hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động hàng năm của từng phòng ban, đơn vị, bộ phận của toàn công ty để phân loại đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ.



d. Hàng năm, căn cứ vào kết quả đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc điều hành. Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị (đối với bộ máy điều hành) và quyết định mức khen thưởng đối với các cá nhân theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ như nêu trên.

đ. Chế độ khen thưởng

- Bằng tiền.

- Bằng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên (nếu có).

e. Nguồn kinh phí khen thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng, Quỹ của HĐQT, Quỹ thưởng của cổ đông khi lợi nhuận vượt (nếu có).

g. Mức khen thưởng: Căn cứ vào tình hình thực tế của từng năm để xây dựng, đề xuất mức khen thưởng cụ thể.

h. Xử lý vi phạm và kỷ luật

- Hàng năm, căn cứ vào kết quả đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh để xác định mức độ và hình thức kỷ luật theo quy định của pháp luật và của Công ty. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và những Người điều hành khác không hoàn thành nhiệm vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do mình gây ra.

i. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và những Người điều hành khác khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật và quy định của công ty, thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính, hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì bồi thường theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau bao gồm 07 điều và có hiệu lực thi hành kể từ **ngày 01 tháng 04 năm 2023**. Quy chế này thay cho Quy chế ngày 27 tháng 03 năm 2021.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\*\*\*\*\*



**PHỤ LỤC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU  
SEAPRIMEXCO - VIETNAM**

Cà Mau, ngày 01 tháng 04 năm 2023

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022.*

## **PHẦN MỞ ĐẦU**

Phụ lục sửa đổi Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số: ...../NQ-ĐHĐCĐ ngày 01 tháng 04 năm 2023

### **Điều 1. Sửa đổi khoản 1 và 2 Điều 21 Điều lệ Công ty CP Thủy sản Cà Mau ngày 27 tháng 03 năm 2021 như sau:**

“1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ **35% tổng giá trị tài sản trở lên** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.”.

### **Điều 2. Ngày hiệu lực**

Bản phụ lục sửa đổi Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau nhất trí thông qua ngày 01 tháng 04 năm 2023 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Bản phụ lục sửa đổi Điều lệ này.

*Cà Mau, ngày 01 tháng 04 năm 2023*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU**

**NHIỆM KỲ 2022 - 2027**

**KÍNH GỬI: ĐHCĐ CÔNG TY CP THỦY SẢN CÀ MAU**

Tôi là cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau đang sở hữu: **830.000** cổ phần, tương đương với **8,51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho tôi được đề cử:

Ông: **ĐỖ HỮU DUY** Năm sinh: 17/07/1985

CCCD số: 096085008762, ngày cấp: 14/08/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Địa chỉ thường trú: kênh Xáng Bạc Liêu, khóm 8, phường 8, Cà Mau

Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Hiện đang sở hữu: 00 cổ phần

Tương ứng với tổng mệnh giá là: 00 đồng, tương đương: 00 vốn điều lệ.

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau nhiệm kỳ 2022-2027, tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ**



**Đỗ Hữu Duy**

Cà Mau, ngày **16** tháng **03** năm 2023

**CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ**



**Bùi Nguyên Khánh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cà Mau, ngày 16 tháng 02 năm 2023

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**(DÙNG ĐỂ THAM GIA LÀM ỨNG CỬ VIÊN THÀNH VIÊN BKS**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CÀ MAU)**

- 1/ Họ và tên: Đỗ Hữu Duy
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày, tháng, năm sinh: 17/07/1985
- 4/ Nơi sinh: Hàng Vinh, Năm Căn, Cà Mau
- 5/ CCCD số: 096085008762 Ngày cấp: 14/08/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: kênh Xáng Bạc Liêu, khóm 8, phường 8, Cà Mau
- 9/ Số điện thoại: 0909 07 88 11
- 10/ Địa chỉ email: huuduy.duy@gmail.com
- 11/ Trình độ chuyên môn: Đại học Quản trị kinh doanh
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: phó phòng TCHC
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- 14/ Số CP nắm giữ: 00, chiếm 00% vốn điều lệ, trong đó: cá nhân sở hữu: 00 CP
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): không
- 16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: cổ đông
- 17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng: không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**



**Đỗ Hữu Duy**